

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tiến hành Điều tra lao động và việc làm năm 2010

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỐNG KÊ

Căn cứ Luật Thống kê công bố theo Lệnh số 13/2003/L/CTN ngày 26 tháng 6 năm 2003 của Chủ tịch nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 01/NĐ-CP ngày 04/01/2007 của Chính phủ về việc chuyển Tổng cục Thống kê vào Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 93/2007/NĐ-CP ngày 04/6/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thống kê Dân số và Lao động,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiến hành Điều tra lao động và việc làm 2 kỳ năm 2010 (kỳ 1 vào thời điểm 1/4/2010 và kỳ 2 vào thời điểm 1/9/2010) ở 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo phương án ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Vụ Thống kê Dân số và Lao động chủ trì và phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Tổng cục Thống kê, các Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện đúng phương án quy định.

Điều 3. Vụ trưởng các Vụ Thống kê Dân số và Lao động, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Chánh Văn phòng Tổng cục Thống kê, Giám đốc Trung tâm Tin học Thống kê, Giám đốc Trung tâm Tin học khu vực II và III, Cục trưởng các Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng kiêm TCT (để báo cáo);
- Lưu: VT, DSLĐ.

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Đỗ Thúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2010

PHƯƠNG ÁN

ĐIỀU TRA LAO ĐỘNG VÀ VIỆC LÀM 2 KỲ NĂM 2010

(Ban hành kèm theo Quyết định số 121/QĐ-TCTK ngày 25 tháng 02 năm 2010
của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA CUỘC ĐIỀU TRA

Mục đích của cuộc điều tra lao động và việc làm 2 kỳ năm 2010 là:

- Thu thập thông tin cơ bản về thị trường lao động phù hợp với các chuẩn mực quốc tế;
- Giám sát ảnh hưởng của biến động kinh tế-xã hội đến thị trường lao động ở nước ta;
- Các thông tin trên đại diện cho cả nước, khu vực thành thị và nông thôn của cả nước, 6 vùng kinh tế - xã hội đối với kỳ 1 và cho cả nước, khu vực thành thị và nông thôn của cả nước, 6 vùng kinh tế - xã hội, 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với kỳ 1 và kỳ 2.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA VÀ PHẠM VI ĐIỀU TRA

1. Đối tượng điều tra

Đối tượng điều tra là toàn bộ các hộ dân cư (hộ) và nhân khẩu thực tế thường trú, các trường hợp chuyển đến ở ổn định tại hộ trong phạm vi các địa bàn điều tra được chọn.

2. Đơn vị điều tra và người cung cấp thông tin

Đơn vị điều tra là hộ. Hộ bao gồm một người hoặc một nhóm người ở chung và ăn chung, họ có thể có hoặc không có quan hệ ruột thịt, hôn nhân, hay nuôi dưỡng, có hoặc không có quỹ thu-chi chung, hoặc kết hợp cả hai.

Chủ hộ (hoặc người lớn am hiểu về các thành viên trong hộ) là người cung cấp thông tin chính. Đối với những thông tin mà chủ hộ không nắm chắc, điều tra viên phải phỏng vấn trực tiếp đối tượng điều tra.

Riêng các câu hỏi điều tra về lao động, việc làm sẽ phỏng vấn trực tiếp những người từ 15 tuổi trở lên đang thực tế thường trú tại các địa bàn điều tra.

Tổng cục Thống kê sẽ trực tiếp chọn các địa bàn điều tra và thông báo cho các Cục Thống kê.

3. Phạm vi điều tra

Mỗi kỳ của cuộc điều tra lao động và việc làm năm 2010 sẽ được tiến hành ở 3.890 địa bàn mẫu trên phạm vi cả nước (mỗi địa bàn chọn 33 hộ, bình quân 2.000 hộ của mỗi tỉnh/thành phố). Tổng cục Thống kê sẽ trực tiếp chọn các địa bàn điều tra và thông báo cho các Cục Thống kê.

III. NỘI DUNG ĐIỀU TRA

Ngoài thông tin định danh, nội dung điều tra bao gồm những thông tin chính sau:

Đối với toàn bộ dân số: Giới tính, Độ tuổi, Dân tộc.

Đối với những người từ 15 tuổi trở lên: Tình trạng hôn nhân, Trình độ học vấn.

Đối với những người đang làm việc từ 15 tuổi trở lên: Nghề nghiệp, Ngành kinh tế, Vị thế việc làm, Thu nhập bình quân tháng, Tình trạng làm việc đủ thời gian hay bán thời gian, Số giờ làm việc, Thâm niên của công việc hiện tại, Thay đổi nghề nghiệp, Tình trạng thiếu việc làm.

Đối với những người thất nghiệp từ 15 tuổi trở lên: Thời gian thất nghiệp, Hoạt động tìm kiếm việc làm, Kinh nghiệm làm việc, Lý do rời bỏ công việc cũ.

Đối với những người không hoạt động kinh tế 15 tuổi trở lên hỏi thêm:
- Lý do không hoạt động kinh tế.

Nội dung điều tra được thể hiện trên phiếu “Điều tra lao động việc làm năm 2010” (kèm theo).

IV. THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP THU THẬP THÔNG TIN

1. Thời điểm và thời gian

- Kỳ 1 của cuộc điều tra được tiến hành vào thời điểm 0 giờ ngày 1/4/2010. Kỳ 2 của cuộc điều tra được tiến hành vào thời điểm 0 giờ ngày 1/9/2010.

- Thời gian điều tra ở địa bàn là 15 ngày, bắt đầu từ thời điểm điều tra.

2. Phương pháp thu thập thông tin

Công tác thu thập thông tin ở các hộ sẽ được thực hiện bằng phương pháp phỏng vấn trực tiếp. Điều tra viên phải đến từng hộ để hỏi người cung cấp thông tin (chủ hộ hoặc đối tượng ghi phiếu cá nhân, nếu như chủ hộ không nắm chắc) và ghi đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điều tra.

3. Các bảng danh mục

Trong cuộc điều tra này sẽ sử dụng các danh mục sau:

- Danh mục “Các đơn vị hành chính Việt Nam năm 2008”;
- Danh mục “Các thành phần dân tộc Việt Nam”;
- Danh mục nghề nghiệp (dùng cho Tổng điều tra dân số và nhà ở 2009): Nghề cấp 1;
- Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam 2007: Ngành cấp 1.

V. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

1. Công tác chuẩn bị

a- Thiết kế mẫu

Mẫu của cuộc điều tra biến động dân số và kế hoạch hoá gia đình 1/4/2010 là mẫu hệ thống phân tầng hai cấp đại diện cho cấp tỉnh. Cấp 1 là địa bàn điều tra, cấp 2 là hộ dân cư. Dàn chọn mẫu gồm các địa bàn điều tra mẫu của Tổng điều tra dân số và nhà ở 2009. Tổng cục Thống kê có văn bản hướng dẫn...

b- Chọn cử điều tra viên và tổ trưởng điều tra

Điều tra viên (ĐTV) là lực lượng trực tiếp thực hiện cuộc điều tra. Vì vậy, yêu cầu bắt buộc là phải chọn những người có tinh thần trách nhiệm cao, có trình độ học vấn từ trung học phổ thông trở lên (những nơi khó khăn, có thể lấy người có trình độ trung học cơ sở) và được tập huấn nghiệp vụ chu đáo. Mỗi điều tra viên phụ trách một địa bàn. Các tỉnh/thành phố cần sử dụng tối đa những ĐTV đã tham gia (các) cuộc điều tra thống kê gần đây và giữ ổn định lực lượng này ít nhất đến hết kỳ 2.

Tổ trưởng (TT) điều tra là lực lượng trực tiếp quản lý công việc điều tra hàng ngày của từng điều tra viên, quyết định tính đầy đủ và chính xác của thông tin thu thập. Mỗi tổ trưởng phụ trách 2-3 điều tra viên.

Giám sát viên được tổ chức ở cả ba cấp Trung ương, tỉnh và huyện. Đây là cán bộ công chức của Ngành Thống kê trực tiếp tham gia cuộc điều tra này. Giám sát viên cấp tỉnh, huyện phải kiểm tra quy trình giám sát của tổ trưởng điều tra, giúp họ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Đối với các địa bàn thành thị có thể thuê người dẫn đường. Các địa bàn vùng cao, vùng sâu, vùng xa có thể sử dụng người dẫn đường kiêm phiên dịch để giúp đỡ điều tra viên.

c- Công tác cập nhật sơ đồ, bảng kê của địa bàn

Công tác cập nhật sơ đồ, bảng kê có ý nghĩa quan trọng nhằm tránh bỏ sót hộ, nhân khẩu. Riêng đối với kỳ 1, công tác này đã được thực hiện kết hợp với cuộc điều tra biến động dân số và kế hoạch hoá gia đình 1/4/2010.

Trong cuộc điều tra này, các địa bàn điều tra được chọn ngẫu nhiên từ mẫu 15% của Tổng điều tra dân số và nhà ở 2009. Thông tin của các địa bàn điều tra đã được thu thập 1 năm trước đây do vậy, sơ đồ và bảng kê của các địa bàn điều tra cần được cập nhật.

Trên cơ sở đường ranh giới đã xác định trên sơ đồ, cán bộ làm công tác cập nhật sơ đồ, bảng kê phải đến từng địa bàn để đối chiếu lại với thực tế nhằm phát hiện những ngôi nhà mới xây có người ở nằm trong ranh giới địa bàn nhưng chưa được thể hiện trên sơ đồ, đặc biệt chú ý những khu vực trước đây là vùng đất trống, đồi trọc, ruộng nương, rừng, v.v... thuộc phạm vi ranh giới địa bàn (kể cả những ngôi nhà đã bị bỏ sót trong Tổng điều tra dân số và nhà ở 2009), những ngôi nhà trước đây không có người ở nhưng hiện đã có người đến cư trú, những ngôi nhà hiện không có người ở hoặc đã bị phá huỷ, v.v... Trên cơ sở đó, vẽ bổ sung vào sơ đồ.

Cần lưu ý rằng, trong Tổng điều tra dân số và nhà ở 2009, các nhân khẩu do quân đội và công an không là đối tượng điều tra của Ban chỉ đạo Tổng điều tra xã/phường, nhưng trong cuộc điều tra này, nếu họ thực tế thường trú tại địa bàn, thì vẫn là đối tượng điều tra. Do đó, có thể các ngôi nhà của họ, và bản thân họ không được đưa vào trong sơ đồ và bảng kê trong Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2009 thì nay cần cập nhật đầy đủ. Đối với những trường hợp này cần có sự quan tâm thích đáng, tức là vẽ thêm những ngôi nhà của họ vào sơ đồ nếu chưa vẽ trong Tổng điều tra; lập danh sách hộ mới, hoặc bổ sung nhân khẩu thực tế thường trú vào bảng kê chưa được lập trong Tổng điều tra.

Căn cứ vào những ngôi nhà có người ở đã được thể hiện trên sơ đồ sau khi cập nhật, tiến hành cập nhật bảng kê cho phù hợp với thực tế. Một hoặc hai ngày trước khi xuống hộ điều tra, điều tra viên và tổ trưởng thực hiện rà soát lần cuối sơ đồ, bảng kê nhằm hiệu chỉnh đầy đủ số hộ, số khẩu sát đến thời điểm điều tra.

d- Công tác huấn luyện

Công tác huấn luyện nghiệp vụ điều tra sẽ được tiến hành theo 2 bước:

- *Bước một*: Tổng cục Thống kê sẽ mở 2 lớp tập huấn nghiệp vụ cho giảng viên cấp tỉnh/thành phố (một cho các tỉnh, thành phố phía Bắc và một cho các tỉnh, thành phố phía Nam), thời gian 2 ngày/lớp vào nửa đầu tháng 3 năm 2010.

- *Bước hai*: Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức một lớp tập huấn nghiệp vụ điều tra cho điều tra viên, tổ trưởng và giám sát viên (kể cả số điều tra viên và tổ trưởng dự phòng), thời gian là 4 ngày/lớp vào nửa cuối tháng 3 năm 2010 đối với kỳ 1. Trong tập huấn phải bố trí thời gian thực hành, thực tập phỏng vấn và ghi phiếu.

Đối với kỳ 2, lớp tập huấn nghiệp vụ cho điều tra viên, tổ trưởng và giám sát viên chỉ kéo dài 1 ngày vào nửa cuối tháng 9 năm 2010, chủ yếu nhằm ôn lại kiến thức đã được tập huấn ở kỳ 1 và được thông báo một vài lưu ý hoặc thay đổi, nếu có. Do vậy, các tỉnh, thành phố cố gắng sử dụng cán bộ điều tra đã tham gia trong kỳ 1 của cuộc điều tra. Nếu vì một lý do nào đó phải thay cán bộ điều tra ở kỳ 2, cần bảo đảm rằng những cán bộ đó phải được đào tạo 4 ngày như ở kỳ 1.

e- In và phân phối tài liệu điều tra

Phiếu và tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ do Tổng cục Thống kê thiết kế, in và phân phối cho các tỉnh, thành phố theo kế hoạch.

2. Công tác điều tra tại địa bàn

Công tác điều tra ghi phiếu tại địa bàn sẽ thực hiện trong khoảng 15 ngày, bắt đầu từ 1/4/2010 và kết thúc chậm nhất vào 20/4/2010 đối với kỳ 1 (từ 1/9/2010 và kết thúc chậm nhất vào 20/9/2010 đối với kỳ 2). Quy định mỗi điều tra viên phải điều tra bình quân 3 hộ trong 1 ngày, song trong 2 ngày đầu phải không chế không quá 2 hộ/ngày/ĐTV nhằm giúp đỡ ĐTV khắc phục các sai sót xảy ra, nhất là các lỗi hệ thống trong ghi phiếu và phỏng vấn.

3. Công tác tổng hợp và bàn giao tài liệu điều tra

a- Cấp huyện/quận

Sau khi công việc điều tra tại địa bàn kết thúc, Phòng Thống kê huyện/quận thu phiếu của các địa bàn điều tra của huyện/quận mình, nộp về Cục Thống kê cấp tỉnh **chậm nhất vào ngày 30/4/2010 đối với kỳ 1 (30/9/2010 đối với kỳ 2)**.

b- Cấp tỉnh

Cục Thống kê rà soát lại toàn bộ phiếu điều tra của các địa bàn điều tra, đóng gói gửi toàn bộ phiếu điều tra về Trung tâm Tin học Thống kê trước 15/5/2010 đối với kỳ 1 (15/10/2010 đối với kỳ 2).

c- Cấp Trung ương

Trung tâm Tin học Thống kê có trách nhiệm:

- Tham gia với Vụ TK Dân số - Lao động hướng dẫn quy định ghi phiếu điều tra, để đảm bảo phục vụ yêu cầu xử lý thông tin;
- Viết chương trình nhập tin, nhập tin kiểm tra và hiệu đính toàn bộ phiếu điều tra của 63 tỉnh/thành phố;
- Nhận bàn giao và bảo quản phiếu điều tra của 63 tỉnh/thành phố;
- Tổng hợp các chỉ tiêu trong phiếu điều tra theo mẫu biểu do Vụ Thống kê Dân số và Lao động biên soạn và giải thích;
- Cung cấp hệ thống biểu tổng hợp chưa suy rộng và suy rộng của toàn quốc, 6 vùng kinh tế xã hội và của từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bằng file có thể dùng trong môi trường EXCEL và số liệu micro có thể dùng trong môi trường STATA và SPSS. Toàn bộ công việc này phải được hoàn thành ***chậm nhất vào ngày 15/8/2010 đối với kỳ 1 (15/1/2011 đối với kỳ 2)***.

Vụ Thống kê Dân số và Lao động có trách nhiệm:

- Phối hợp với Trung tâm Tin học Thống kê tiến hành kiểm tra, biên soạn nội dung và quy trình hiệu đính, thiết kế mẫu biểu và quy định tổng hợp số liệu;
- Kiểm tra chất lượng các biểu tổng hợp đầu ra, phối hợp với Trung Tâm Tin học Thống kê hoàn thiện kết quả tổng hợp;
- Sau khi tổng hợp toàn bộ kết quả của cuộc điều tra, Vụ Thống kê Dân số và Lao động sẽ gửi kết quả tổng hợp về địa phương để nghiên cứu sử dụng, đồng thời tiến hành đánh giá chất lượng, phân tích, biên soạn và phát hành kết quả chính thức ***chậm nhất trong tháng 9/2010 đối với kỳ 1 (tháng 2/2011 đối với kỳ 2)***.

VI. TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

1. Công tác kiểm tra, giám sát

Kiểm tra giám sát là việc làm thường xuyên thông qua tự kiểm tra của chính điều tra viên, kiểm tra của tổ trưởng điều tra và kiểm tra của cấp trên nhằm nâng cao chất lượng điều tra. Trong cuộc điều tra này, việc kiểm tra giám sát của cấp trên sẽ tập trung vào 4 hoạt động: (1) cập nhật sơ đồ, bảng kê; (2) tập huấn nghiệp vụ; (3) điều tra thu thập dữ liệu tại các hộ; và (4) kiểm tra và bàn giao phiếu điều tra. Tổng cục Thống kê quy định chi tiết công tác

kiểm tra giám sát đối với các hoạt động này trong các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ tương ứng.

2. Cấp Trung ương

a- Vụ Thống kê Dân số và Lao động: giúp lãnh đạo Tổng cục Thống kê chỉ đạo thực hiện toàn bộ cuộc điều tra, bao gồm: xây dựng phương án, thiết kế mẫu, thiết kế phiếu điều tra và biên soạn các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ điều tra, tiến hành công tác cập nhật sơ đồ, bảng kê địa bàn, lập kế hoạch in và phân phối phiếu và tài liệu điều tra, tập huấn nghiệp vụ, tổ chức công tác kiểm tra giám sát điều tra, kiểm tra phiếu và ghi mã số, xử lý tổng hợp, phân tích và công bố kết quả điều tra.

b- Thanh tra Tổng cục Thống kê phối hợp với Vụ Thống kê Dân số và Lao động tổ chức kiểm tra, thanh tra cuộc điều tra trên phạm vi cả nước, đồng thời hướng dẫn về chuyên môn để thanh tra các Cục Thống kê tổ chức thanh tra, kiểm tra thực hiện phương án điều tra trong phạm vi đơn vị mình phụ trách.

c- Văn phòng Tổng cục Thống kê: phối hợp với Vụ Thống kê Dân số và Lao động tổ chức in và phân phối phiếu điều tra cùng các loại tài liệu, phương tiện điều tra (như bút viết, cặp ba dây đựng phiếu....) đảm bảo chất lượng và kịp thời gian.

d- Trung tâm Tin học Thống kê: phối hợp với Vụ Thống kê Dân số và Lao động kiểm tra, hiệu đính kết quả nhập tin, tổng hợp kết quả điều tra theo các biểu tổng hợp do Vụ Thống kê Dân số và Lao động thiết kế.

3. Cấp tỉnh/thành phố

Cục Thống kê tỉnh/thành phố tổ chức, chỉ đạo thực hiện toàn diện cuộc điều tra theo phương án điều tra từ việc nghiêm túc thực hiện công tác cập nhật sơ đồ, bảng kê địa bàn điều tra theo kế hoạch đến khi kết thúc cuộc điều tra tại các địa bàn đã được chọn thuộc phạm vi của tỉnh/thành phố và chịu trách nhiệm trước Tổng cục Thống kê về chất lượng số liệu điều tra.

Để đảm bảo cho cuộc điều tra thắng lợi, các tỉnh/thành phố cần có kế hoạch tổ chức chỉ đạo chặt chẽ và thường xuyên, tranh thủ sự chỉ đạo và tạo điều kiện của Ủy ban Nhân dân các cấp, đồng thời coi trọng công tác tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của cuộc điều tra đến từng hộ thuộc các địa bàn điều tra được chọn.

Trong thời gian điều tra, Cục Thống kê cần huy động cán bộ của các phòng nghiệp vụ Thanh tra Cục, các Phòng Thống kê cấp huyện và phân công cán bộ đã được tập huấn nghiệp vụ điều tra trực tiếp xuống từng địa bàn để

kiểm tra, giám sát và giúp đỡ các tổ trưởng và ĐTV thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, tiến hành soát xét, nghiệm thu phiếu trước khi chuyển giao cho Trung tâm Tin học Thống kê. Quy định tất cả các địa bàn điều tra phải được giám sát và phản ánh kết quả trong phiếu giám sát của đội trưởng hoặc giám sát viên.

VII. KINH PHÍ ĐIỀU TRA

Kinh phí điều tra từ nguồn ngân sách Nhà nước.

Tổng cục Thống kê (Vụ Kế hoạch – Tài chính) cấp đầy đủ, kịp thời kinh phí điều tra đã được duyệt cho Cục Thống kê các tỉnh/thành phố để triển khai công tác chuẩn bị và thực hiện điều tra.

Vụ Kế hoạch Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn các Cục Thống kê và Phòng Thống kê quản lý, sử dụng và thực hiện báo cáo quyết toán tài chính theo chế độ.

Văn phòng Tổng cục Thống kê bố trí đầy đủ, kịp thời và hướng dẫn Vụ Thống kê Dân số và Lao động quản lý, sử dụng kinh phí điều tra để đảm bảo các hoạt động điều tra ở cấp Trung ương triển khai đúng tiến độ và đạt kết quả tốt./.

Nơi nhận:

- UBND các tỉnh/thành phố;
- Cục TK các tỉnh/thành phố (để thực hiện);
- Bộ trưởng Bộ KH-ĐT (để báo cáo);
- Thứ trưởng kiêm TCT(để báo cáo);
- Các TTTT Thống kê (để phối hợp thực hiện);
- Vụ Kế hoạch – Tài chính (để phối hợp thực hiện);
- VPTC (để phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT, DSLĐ.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Đỗ Thúc

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC
 Điều tra lao động và việc làm năm 2010 - kỳ 1: 1/4/2010

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
1	Cấp phát kinh phí	Tháng 1 – 2/2010	Vụ KHTC
2	Chọn mẫu và chuẩn bị địa bàn (bao gồm: thiết kế mẫu, chọn địa bàn, cập nhật/lập mới SDBK, rà soát SDBK trước điều tra)	Tháng 1-2/2010	Vụ TK DSLĐ và các Cục TK
4	Chuẩn bị tài liệu điều tra: - Phiếu và phương án - Sổ tay và các tài liệu khác	Tháng 1/2010 Tháng 1,2/2010	Vụ TK DSLĐ
3	Cập nhật sơ đồ, bảng kê	1/2 – 25/3/2010	Các Cục TK
5	In phiếu và sổ tay	Tháng 2	VP TCTK
6	Tập huấn: - Giảng viên tuyển tình - Tổ trưởng và ĐTV	10 - 15/3/2010 20 – 28/3/2010	Vụ TK DSLĐ Các Cục TK
7	Tuyên truyền, điều tra và giám sát tại địa bàn	01 – 20/4/2010	Vụ TK DSLĐ và các Cục TK
8	Gửi báo cáo nhanh “Biểu tổng hợp nhanh ...” về Vụ Thống kê Dân số và Lao động	Chậm nhất 15/5/2010	Các Cục TK
9	Kiểm tra phiếu, nghiệm thu phiếu chuyên về Cục Thống kê	Chậm nhất 30/4/2010	Phòng Thống kê huyện/quận
	Kiểm tra phiếu, nghiệm thu phiếu gửi về Trung tâm tin học	Chậm nhất 15/5/2010	Các Cục TK
10	Gửi báo cáo công tác kiểm tra, nghiệm thu phiếu và gửi phiếu điều tra	Chậm nhất 15/6/2010	Các Cục TK
11	Gửi báo cáo đánh giá quá trình tổ chức, chỉ đạo thực hiện cuộc điều tra (chọn cử TT và ĐTV, tập huấn, điều tra, giám sát chất lượng ghi phiếu và đánh mã, tổng hợp nhanh, phiếu giám sát)	Chậm nhất 30/6/2010	Các Cục TK
12	Nhập tin và xử lý số liệu	Chậm nhất 15/7/2010	TTTTTK
13	Hiệu đính kết quả nhập tin và tổng hợp số liệu, in và cung cấp KQ tổng hợp số liệu, sao lưu vào đĩa CD gửi Vụ DSLĐ	15/7 – 30/7/2010	TTTTTK
14	Đánh giá và chấm điểm chất lượng điều tra	Tháng 8/2010	Vụ DSLĐ
15	Kiểm tra, hoàn thiện và gửi kết quả tổng hợp về các tỉnh.	Tháng 9/2010	Vụ DSLĐ

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC
 Điều tra lao động và việc làm năm 2010 - kỳ 2: 1/9/2010

TT	Công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
1	Cấp phát kinh phí	Tháng 7-8/2010	Vụ KHTC
2	Chọn mẫu và chuẩn bị địa bàn (bao gồm: thiết kế mẫu, chọn địa bàn, cập nhật/lập mới SDBK, rà soát SDBK trước điều tra)	Tháng 7-8/2010	Vụ TK DSLĐ và các Cục TK
4	Chuẩn bị tài liệu điều tra: - Phiếu và phương án - Sổ tay và các tài liệu khác	Tháng 7/2010 Tháng 7, 8/2010	Vụ TK DSLĐ
3	Cập nhật sơ đồ, bảng kê	1/7 – 25/8/2010	Các Cục TK
5	In phiếu và tài liệu bổ sung, nếu có	Tháng 7/2010	VP TCTK
6	Tập huấn: - Giảng viên tuyển tình - Tổ trưởng và ĐTV	10 - 15/8/2010 20 - 28/9/2010	Vụ TK DSLĐ Các Cục TK
7	Tuyên truyền, điều tra và giám sát tại địa bàn	01 – 20/9/2010	Vụ TK DSLĐ và các Cục TK
8	Gửi báo cáo nhanh “Biểu tổng hợp nhanh ...” về Vụ Thống kê Dân số và Lao động	Chậm nhất 15/10/2010	Các Cục TK
9	Kiểm tra phiếu, nghiệm thu phiếu chuyển về Cục Thống kê	Chậm nhất 30/9/2010	Phòng Thống kê huyện/quận
	Kiểm tra phiếu, nghiệm thu phiếu gửi về Trung tâm tin học	Chậm nhất 15/10/2010	Các Cục TK
10	Gửi báo cáo công tác kiểm tra, nghiệm thu phiếu và gửi phiếu điều tra	Chậm nhất 15/11/2010	Các Cục TK
11	Gửi báo cáo đánh giá quá trình tổ chức, chỉ đạo thực hiện cuộc điều tra (chọn cử TT và ĐTV, tập huấn, điều tra, giám sát chất lượng ghi phiếu và đánh mã, tổng hợp nhanh, phiếu giám sát)	Chậm nhất 30/11/2010	Các Cục TK
12	Nhập tin và xử lý số liệu	Chậm nhất 15/1/2011	TTTTTK
13	Hiệu đính kết quả nhập tin và tổng hợp số liệu, in và cung cấp KQ tổng hợp số liệu, sao lưu vào đĩa CD gửi Vụ DSLĐ	15/1 – 30/1/2011	TTTTTK
14	Đánh giá và chấm điểm chất lượng điều tra	Tháng 2/2011	Vụ DSLĐ
15	Kiểm tra, hoàn thiện và gửi kết quả tổng hợp về các tỉnh.	Tháng 2/2011	Vụ DSLĐ
16	Đánh giá, tổ chức hội thảo về việc áp dụng điều tra lao động việc làm 4 kỳ/năm. Thiết kế điều tra lao động 4 kỳ/năm	Tháng 11, 12/2010.	Vụ DSLĐ và các Bộ, Ngành, đơn vị có liên quan